

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ & QTKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LỊCH THI

HỌC KỲ: 2
HỆ: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

NĂM HỌC: 2024 - 2025
KHÓA: 19

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
1	31/03/2025	ca1 (07:00-11:30)	Tín dụng ngân hàng(BCR231)_3	3	Vấn đáp	270	133	2	404 GK2,404A GK2	Bộ môn Ngân hàng
		ca1 (07:10-08:40)	Kiểm toán báo cáo tài chính 2(FAU332)_3	3	Viết 90 phút	90	124	4	102GK2,201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Kiểm toán
			Quản trị hành chính văn phòng(OAM331)_3	3	Viết 90 phút	90	118	3	301GK2,302 GK2,304 GK2	Bộ môn Quản trị kinh doanh
			Quản trị Marketing(MAM331)_3	3	Viết 90 phút	90	91	3	401 GK2,402 GK2,403 GK2	Bộ môn Marketing
			Quản trị hành chính văn phòng(OAM331)_3	3	Viết 90 phút	90	118	3	301GK2,302 GK2,304 GK2	Bộ môn Quản trị kinh doanh
		ca2 (08:55-10:25)	Quản trị Marketing(MAM331)_3	3	Viết 90 phút	90	91	3	401 GK2,402 GK2,403 GK2	Bộ môn Marketing
			Quản trị sự kiện(AEV231)_3	3	Viết 90 phút	90	33	1	102GK2	Bộ môn Du lịch và Khách sạn
		Ca 2 (08:00-08:50)	Quản trị chuỗi cung ứng(SCM331)_3	3	Trắc nghiệm trên máy 50p	50	70	2	502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	Bộ môn Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
2	01/04/2025	ca1 (07:10-08:40)	Chiến lược kinh doanh toàn cầu(GBS331)_3	3	Viết 90 phút	90	18	1	201GK2	Bộ môn Kinh doanh quốc tế
			Thông tin phục vụ lãnh đạo và quản lý(ILM331)_3	3	Viết 90 phút	90	31	1	202 GK2	Bộ môn Quản lý và chính sách công
		Ca2 (08:10-08:55)	Kế toán hành chính sự nghiệp(APO331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	117	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Nguyên lý kế toán
		Ca3 (09:10-09:55)	Kế toán hành chính sự nghiệp(APO331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	118	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Nguyên lý kế toán



TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
3	02/04/2025	ca1 (07:10-08:40)	Địa lý kinh tế Việt Nam(VGE231)_3	3	Viết 90 phút	90	44	2	102GK2,201GK2	BM kinh tế ngành
			Pháp luật an sinh xã hội(SSL331)_3	3	Viết 90 phút	90	72	2	202 GK2,203 GK2	Bộ môn Luật Kinh tế
		ca2 (08:55-10:25)	Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội(EDS331)_3	3	Viết 90 phút	90	13	1	102GK2	BM kinh tế ngành
		Ca2 (08:10-08:55)	Kinh tế số(DIE331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	54	2	503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	BM kinh tế ngành
4	04/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Kế toán tài chính(FAC331)_3	3	Vấn đáp	270	120	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Kế toán tài chính
			Nghiệp vụ ngân hàng trung ương(BPC331)_3	3	Vấn đáp	270	105	2	404 GK2,404A GK2	Bộ môn Ngân hàng
		ca2 (13:00-17:30)	Kế toán tài chính(FAC331)_3	3	Vấn đáp	270	120	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Kế toán tài chính
		ca1 (07:10-08:40)	Quản trị kênh phân phối(DCM331)_3	3	Viết 90 phút	90	70	2	102GK2,304 GK2	Bộ môn Marketing
			Quản trị thương hiệu(BRM331)_3	3	Viết 90 phút	90	92	3	201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Marketing
		ca2 (08:55-10:25)	Hướng dẫn du lịch(TOG331)_3	3	Viết 90 phút	90	31	1	102GK2	Bộ môn Du lịch và Khách sạn
			Quản trị thương hiệu(BRM331)_3	3	Viết 90 phút	90	92	3	201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Marketing
5	05/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Chính sách kinh tế xã hội(SEP331.)_3	3	Vấn đáp	270	34	1	102GK2	Bộ môn Quản lý và chính sách công
			Đàm phán trong kinh doanh quốc tế(IBN331)_3	3	Vấn đáp	270	18	1	201GK2	Bộ môn Kinh doanh quốc tế
			Thẩm định tài chính dự án(FAP331)_3	3	Vấn đáp	270	36	1	403 GK2	Bộ môn Tài chính
		Ca1 (07:10-07:55)	Lập và phân tích báo cáo tài chính(PAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	124	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	05/04/2025	Ca2 (08:10-08:55)	Lập và phân tích báo cáo tài chính(PAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	122	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính
		Ca3 (09:10-09:55)	Lập và phân tích báo cáo tài chính(PAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	122	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính
6	07/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Kinh tế đầu tư(IEC331)_3	3	Vấn đáp	270	44	1	304 GK2	BM kinh tế ngành
		ca1 (07:10-08:40)	Kinh tế lao động(LAE331)_3	3	Viết 90 phút	90	55	2	301GK2,302 GK2	BM kinh tế ngành
		ca2 (08:55-10:25)	Kinh tế phát triển ngành(SDE331)_3	3	Viết 90 phút	90	12	1	201GK2	BM kinh tế ngành
			Luật đầu tư(IVL331)_3	3	Viết 90 phút	90	77	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Luật Kinh tế
7	09/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Thực hành kế toán doanh nghiệp(PCA351)_5	5	Vấn đáp	270	77	2	404 GK2,404A GK2	Bộ môn Kế toán tài chính
		ca2 (13:00-17:30)	Thực hành kế toán doanh nghiệp(PCA351)_5	5	Vấn đáp	270	76	2	404 GK2,404A GK2	Bộ môn Kế toán tài chính
		ca1 (07:10-08:40)	Logistics(LOG331)_3	3	Viết 90 phút	90	17	1	402 GK2	Bộ môn Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
			Quản lý sự thay đổi và đổi mới(CMA331.)_3	3	Viết 90 phút	90	31	1	401 GK2	Bộ môn Quản lý và chính sách công
			Quản trị sản xuất(PMA331.)_3	3	Viết 90 phút	90	151	4	102GK2,201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Quản trị kinh doanh
			Quản trị và phát triển sản phẩm mới(MDP331)_3	3	Viết 90 phút	90	93	3	301GK2,302 GK2,304 GK2	Bộ môn Marketing
			Thực hành Tài chính doanh nghiệp(PCF331)_3	3	Viết 90 phút	90	25	1	403 GK2	Bộ môn Tài chính
		ca2 (08:55-10:25)	Lịch sử văn minh thế giới(HCW231)_3	3	Viết 90 phút	90	31	1	401 GK2	Bộ môn Du lịch và Khách sạn
			Quản trị sản xuất(PMA331.)_3	3	Viết 90 phút	90	151	4	102GK2,201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Quản trị kinh doanh
			Quản trị và phát triển sản phẩm mới(MDP331)_3	3	Viết 90 phút	90	92	3	301GK2,302 GK2,304 GK2	Bộ môn Marketing



TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	09/04/2025	Ca1 (07:10-07:55)	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại nâng cao(COB332)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	107	3	502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Ngân hàng
8	10/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Thực hành kế toán doanh nghiệp(PCA351)_5	5	Vấn đáp	270	76	2	403 GK2,404A GK2	Bộ môn Kế toán tài chính
		ca1 (07:00-09:00)	Kiểm toán hoạt động(OAU341)_4	4	Viết120 phút	120	118	3	201GK2,202 GK2,203 GK2	Bộ môn Kiểm toán
9	11/04/2025	ca1 (07:10-08:40)	Kinh tế và tài chính công(EPF331)_3	3	Viết 90 phút	90	54	2	201GK2,202 GK2	BM kinh tế ngành
			Luật hôn nhân và gia đình(MFL331)_3	3	Viết 90 phút	90	81	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Luật Kinh tế
			Quản lý dự án đầu tư(IPM331)_3	3	Viết 90 phút	90	40	1	304 GK2	BM kinh tế ngành
		ca2 (08:55-10:25)	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội(MPD331)_3	3	Viết 90 phút	90	12	1	102GK2	BM kinh tế ngành
10	14/04/2025	Ca 1 (07:00-07:50)	Quản trị dự án(PJM331)_3	3	Trắc nghiệm trên máy 50p	50	120	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	Bộ môn Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
		Ca 2 (08:00-08:50)	Quản trị dự án(PJM331)_3	3	Trắc nghiệm trên máy 50p	50	119	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,502GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh	Bộ môn Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
		Ca 3 (09:00-09:50)	Quản trị mua hàng và cung ứng(PSM331)_3	3	Trắc nghiệm trên máy 50p	50	69	2	503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
		Ca1 (07:10-07:55)	Tài chính doanh nghiệp chuyên ngành(COF332)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	26	1	504GK1-PMaytinh	Bộ môn Tài chính
	15/04/2025	ca1 (07:00-11:30)	Đàm phán trong kinh doanh(NEB331)_3	3	Vấn đáp	270	93	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Marketing
			Đầu tư quốc tế(INI331)_3	3	Vấn đáp	270	38	1	304 GK2	BM kinh tế ngành
			Kế toán quản trị(MAA331)_3	3	Vấn đáp	270	41	1	403 GK2	Bộ môn Kiểm toán
			Thực hành Nghiệp vụ ngân hàng thương mại(PCB331)_3	3	Vấn đáp	270	100	2	404A GK2,404 GK2	Bộ môn Ngân hàng

TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
11	15/04/2025	ca2 (13:00-17:30)	Đàm phán trong kinh doanh(NEB331)_3	3	Vấn đáp	270	93	2	301GK2,302 GK2	Bộ môn Marketing
		ca1 (07:10-08:40)	Luật ngân hàng(BLA331)_3	3	Viết 90 phút	90	70	2	201GK2,202 GK2	Bộ môn Luật Kinh tế
			Quan hệ công chúng(PRE231)_3	3	Viết 90 phút	90	30	1	203 GK2	Bộ môn Marketing
		ca2 (08:55-10:25)	Khởi sự kinh doanh(SBO331)_3	3	Viết 90 phút	90	66	2	202 GK2,203 GK2	Bộ môn Quản trị kinh doanh
		Ca1 (07:10-07:55)	Kế toán thương mại dịch vụ(CAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	115	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính
		Ca2 (08:10-08:55)	Kế toán thương mại dịch vụ(CAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	115	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính
12	19/04/2025	Ca3 (09:10-09:55)	Kế toán thương mại dịch vụ(CAS331)_3	3	M. Trắc nghiệm trên máy 45 phút	45	117	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Kế toán tài chính
		ca 1 (07:10-07:40)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	130	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 2 (07:50-08:20)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	130	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 3 (08:30-09:00)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	130	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 4 (09:10-09:40)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	130	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 5 (09:50-10:20)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	129	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 6 (10:30-11:00)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	129	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị



TT	Ngày thi	Ca thi (Giờ thi)	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	TGLB (phút)	Số SV	Số phòng	Tên phòng	Bộ môn
	19/04/2025	ca 7 (13:00-13:30)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	129	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 8 (13:40-14:10)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	129	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị
		ca 9 (14:20-14:50)	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam(VCP121)_2	2	Trắc nghiệm trên máy 30p	30	129	4	103GK1-PMaytinh,405GK1-PMaytinh,503GK1-PMaytinh,504GK1-PMaytinh	Bộ môn Lý luận - chính trị

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 3 năm 2025
 Người lập



Nguyễn Hải Khanh

TL. HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO




TS. Nguyễn Đức Dũng